

Bản án số: 31/2017/HSST

Ngày: 22/02/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nguyệt.

Ông Hoàng Phú.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà Đậu Thị Loan, Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2017 tại Văn phòng khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An - Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2017/HSST ngày 11 tháng 01 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1988 tại tỉnh Nghệ An; nơi đăng ký HKTT: Đội X, ấp RV, xã BN, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; tạm trú: Phòng số Y, ZV, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; trình độ văn hóa: 09/12; nghề nghiệp: Công nhân; con ông Nguyễn Đình Tr, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964; bị cáo có chồng tên Nguyễn Văn Tr1, sinh năm 1988 và 02 con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/9/2016, có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/9/2016, Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường Bình Hòa tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Nguyễn Thị T tại phòng số Y, ZV, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An. Tại đây Công an thu giữ được 07 gói nylon nhỏ miệng kéo dính đề trên đầu tủ lạnh, 03 gói nylon nhỏ miệng kéo dính đề tại nơi cất bàn chải răng trong nhà vệ sinh, 01 gói nylon lớn miệng kéo dính đề ở nắp thùng gạo dưới chân kệ bếp, các gói nylon này bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghĩ là ma túy tổng hợp) và số tiền 10.600.000 đồng.

Tại Cơ quan Công an, Tuyệt khai nhận số ma túy trên Tuyệt mua của 01 đối tượng tên M (không xác định được tên thật, địa chỉ) tại khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An với giá 3.500.000 đồng. Sau đó đem về phòng trọ cất giữ và đã kịp bán cho 03 đối tượng nghiện ma túy (không rõ nhân thân, lai lịch) được tổng số tiền 750.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 2308/GĐ-PC54 ngày 30/9/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt Nguyễn Thị T đều có Methamphetamine, tổng trọng lượng 5,2612g.

Bản kết luận giám định số 2625/GĐ-PC54 ngày 11/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Tinh thể màu trắng thu giữ khi bắt Nguyễn Thị T có hàm lượng Methamphetamine trung bình 70,77%, trọng lượng 3,7234g.

Cáo trạng số 08/QĐ/KSĐT ngày 09/01/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận:

Vào ngày 22/9/2016, Tuyệt có mua ma túy của một đối tượng tên M (không rõ nhân thân, lai lịch), đem về cất giấu tại phòng số Y, ZV, khu phố Bình Đáng, phường Bình Hòa, thị xã Thuận An nhằm mục đích bán cho các con nghiện để kiếm lời và Tuyệt đã bán cho 03 đối tượng nghiện (không biết nhân thân, lai lịch) được tổng số tiền 750.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 22/9/2016 thì Đội điều tra tội phạm về ma túy Công an thị xã Thuận An phối hợp với Công an phường Bình Hòa tiến hành kiểm tra hành chính chỗ ở của Tuyệt phát hiện thu giữ tổng số 11 gói ma túy lớn nhỏ và số tiền 10.600.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng và nhận xét: Sau khi phạm tội, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46; đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T mức hình phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; xử lý vật chứng, tài sản theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và vật chứng thu giữ trong vụ án. Trên cơ sở đó đã có đủ căn cứ để xác định: Hành vi của Nguyễn Thị T tàng trữ trái phép chất ma túy là Methamphetamine, trọng lượng 3,7234g tại nơi ở của mình đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, tiếp tay cho tệ nạn ma túy, góp phần làm nghiêm

trọng tình trạng nghiện ngập ma túy trong nhân dân, nhất là tầng lớp thanh, thiếu niên, làm hủy hoại sức khỏe, tinh thần của một bộ phận thanh thiếu niên và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm hình sự khác, đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy, biết rằng hành vi tàng trữ ma túy bị pháp luật nghiêm cấm và sẽ bị trừng trị, nhưng vì mục đích muốn có lợi nhuận, có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, cần phải trừng trị. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật; Việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động là cần thiết, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm, cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác, phòng ngừa chung cho xã hội, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt nêu trên là có căn cứ, phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Theo quy định tại Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính, người phạm tội còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Để tăng tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo và răn đe các đối tượng khác, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo là phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy là mẫu vật hoàn lại sau khi giám định là 01 bì thư đã niêm phong có dấu đỏ niêm phong bên ngoài ghi ký hiệu vụ số 2625/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương cần tịch thu tiêu hủy. Đối với số tiền 10.650.000 đồng thu giữ của bị cáo T, bị cáo trình bày trong tổng số tiền thu giữ thì có 750.000 đồng là tiền có được do bị cáo bán ma túy nên đồng ý sung quỹ nhà nước; còn lại số tiền 9.850.000 đồng là tiền riêng của bị cáo không liên quan đến việc ma bán ma túy nên trả lại cho bị cáo.

Đối với đối tượng Tán bán ma túy cho bị cáo hiện chưa xác định được lai lịch, địa chỉ khi nào xác định được sẽ xử lý sau

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2016.

Áp dụng Khoản 5 Điều 194 của Bộ luật Hình sự xử phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì thư đã niêm phong có dấu đỏ niêm phong bên ngoài ghi ký hiện vụ số 2625/PC54 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 750.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 9.850.000 đồng (chín triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng)

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2016 và ủy nhiệm chi số 114 ngày 08/12/2016).

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo,
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Trọng Quân